NGOAI

Tài liệu: sách y2, y3, y6, cuốn cấp cứu ngoại tiêu hóa mới ra, ppt y2, ppt y3, ppt y6 tất cả version

Apxe gan, nang giả tụy k có trong đề cương cũng ra luôn

CCNTH mới: đọc kĩ hết tất cả bài có liên quan đề cương

Trắc nghiệm: y2 y3 y6, bộ đề tốt nghiệp Ngoại sản mua ở ĐB

Đề ngoại ko khó. Chủ yếu là đọc nhanh tình huống dài, lấy key word.

- 1. Tình huống vàng da, sốt, đau bụng. chẩn đoán viêm đường mật do sỏi
- 2. Cắt túi mật sợ tổn thương gì nhất
 - a. Rò mật
 - b. Nhiễm trùng
 - c. Tổn thương đường mật
 - d. .
- 3. Mổ cắt túi mật nội soi, hậu phẫu thấy dẫn lưu dưới gan ra dịch xanh đen, 200ml. Phương tiện nào chẩn đoán tốt nhất (ca này bị rò mật hậu phẫu chẩn đoán bằng ERCP đã dò)
 - a. ERCP
 - b. CT
 - c. Siêu âm
 - d. ...
- 4. Mới mổ OMC lấy sỏi 10 ngày trước, đang đặt dẫn lưu Kehr, nay phát hiện sỏi gan. Làm gì? (phát hiện sỏi sau Kerh -> nội soi lấy sỏi qua Kehr sau 3 tuần)
 - a. Nội soi lấy sỏi qua ống Kerh sau 3 tuần
 - b. Mổ lai
 - c. ERCP
 - d. .
- 5. Hậu phẫu mở OMC lấy sỏi ngày 8, dịch mật 200ml/ngày, kẹp ống Kehr ngày 9, thấy đau bụng trở lại. làm gì?
 - a. Xả ống Kerh
 - b. ...không nhớ

Học theo dõi hậu phẫu đường mật, theo dõi ống Kehr, màu sắc, lượng bao nhiêu là bình thường, bao nhiêu là tắc ống do sót sỏi,...

- 6. BN có Sỏi túi mật, vài lần vàng da, đau quặn mật. Lần này cũng vàng da, đau, SA: thành túi mật 2mm, vài sỏi 5-7mm, OMC có dãn hay ko không nhớ rõ, không thấy sỏi OMC. Hỏi điều trị gì (vàng da -> tức là có sỏi omc rồi đó, ca này tiếp cận sỏi túi mật + sỏi omc thì cắt túi mật + lấy sỏi qua ống túi mật là 1st line)
 - a. Cắt túi mật kèm chụp hình đường mật
 - b. Cắt túi mật kèm lấy sởi qua ống túi mật
 - c. ERCP lấy sởi OMC
 - d.
- 7. Tình huống khá dài, tóm tắt lại dữ kiện là shock nhiễm trùng đường mật, hỏi làm gì: Hồi sức và ERCP giải áp

- 8. CLS nào chẩn đoán (hay tầm soát gì đó) (xơ gan chuẩn đoán xơ gan bằng gì? ICG test, chỉ số Apri, Fibroscan)
 - a. Siêu âm
 - b. CT
 - c. ICG test (a chọn câu này, ko có đáp án fibro scan)
- 9. NGuy cơ rất cao HCC:
 - a. Xơ gan do HBV, HCV
- 10. CHống chỉ định cắt gan:
 - a. U to
 - b. Suy tim độ 4
 - c. Xơ gan Child C
 - d. Nhiều u
 - e. B và C

(Lưu ý kích thước u v số lượng u ko là chống chỉ định tuyệt đối cắt gan, có thể cắt gan mở rộng với phần bị xâm lấn)

- 11. CHống chỉ định tuyệt đối RFA: (medscape có u trong sâu, NCBI bảo là u trong sâu dễ dính các mạch máu mạch mật)
 - a. U trong sâu
 - b. RLDM
 - c. U>2cm
 - d. >2 u
 - e. ...

Trên medscape ghi u trong sâu, trừ thùy đuôi có thể chọc kim vô đc. A đánh câu này

- 12. Điều trị apxe gan do sán lá gan: Triclabendazole
- 13. Apxe gan sát bề mặt gan, 8x8cm, hóa lỏng gần hoàn toàn, điều trị (dẫn lưu khi: hóa lỏng hoàn toàn, > 5cm, áp xe gan trái, áp xe sắp vỡ,..)
 - a. Kháng sinh + chọc dẫn lưu
 - b. Kháng sinh đơn thuần
 - c. ..

Đoc cuốn CCNTH mới

- 14. Viêm túi mật cấp 1 ngày, sốt nhẹ, ấn đau HS P, ko đề kháng, ko mass, BC 11k, SA thành dày >4mm, căng to7x9cm. Phân độ VTM theo Tokyo 2013. (độ 1)
 Đoc kĩ cuốn CCNTH mới
- 15. Tình huống dài. Tóm tắt lại là tiền căn viêm đường mật nhiều lần, sỏi gan, sỏi OMC. CLS tốt nhất MRCP (cứ thấy sỏi gan là MRCP)
- 16. BN có đường mật dẫn 10mm, sỏi đoạn cuối OMC 1.5x1.5 cm, làm gì: ERCP (sỏi đoạn cuối OMC thì ERCP)
- 17. BN vàng da 2 tháng, sụt cân, chán ăn. Chẩn đoán: U quanh Vater
- 18. U nào túi mật không căng to:
 - a. U Klatskin (rốn gan)
 - b. Quanh Vater

d
19. Sỏi nào không gây vàng da:
a. Sỏi trong gan
b. Ngã ba đường mật 1 bên
c. Őng gan chung
d. OMC
20. Vì sao sỏi đường mật khó điều trị: <mark>(dò thêm đc nữa thì có những hướng sau: sỏi nhìu vị trí như</mark>
trong gan sâu quá móc ko ra được, không giải quyết triệt để đc nguyên nhân gây ra sỏi là nhiễm
trùng hay tán huyết (không như sỏi túi mật, cắt mẹ túi mật đi là xong))
a. Sỏi kết hợp nhiều vị trí
b. Bn khác nhau
c. Bênh kèm khác nhau
21. Tình huống: nam 33t đau HCP 2 ngày, tự mua kháng sinh uống 5 ngày. Hôm nay vô sốt cao, đau
bụng nhiều, khám có hội chứng nhiễm trùng, mass bụng giới hạn rõ, ấn rất đau. Chẩn đoán:
a. Apxe ruột thừa
b. U manh tràng hoại tử
c. Đám quánh RT
d
22. Biến chứng gì thương gặp nhất khi mổ viêm phúc mạc ruột thừa
<mark>a. Nhiễm trùng vết mổ</mark>
b. Apxe tồn lưu
c. Chảy máu ổ bụng
d
23. Bn nữ 70t, táo bón kinh niên, đau bụng HCT âm ỉ tăng dần 1 tuần. Khám có sốt, đề kháng khắp
bụng, bụng chướng nhẹ, âm ruột giảm. XQ bụng đứng ko thấy hơi tự do. Làm gì chẩn đoán?
(Tình huống này nghĩ nhiều là viêm phúc mạc do viêm túi thừa đại tràng (T): bệnh cảnh 1 bà hay
táo bón, vô sốt + đau hố chậu trái âm ỉ)
a. Nội soi ổ bụng
b. CT
c. SA
d
24. Tình huống dài> nói chung CĐ là liệt ruột do viêm phúc mạc
25. Ung thư dạ dày dính gan, 2 hạch chặng nông, ko phát hiện di căn. Chẩn đoán giai đoạn
a. T4bN1Mx
b. T4aN1Mx
C
26. Nam lớn tuổi, chán ăn sụt cân, da xanh, sờ thấy u thượng vị, chẩn đoán:
a. K dạ dày b. K tụy
27. Chẩn đoán K bóng Vater:
a. Nội soi tá tràng ống nghiêng
b. CT
c. ERCP
c. Litel

c. Đoạn cuối OMC

u.	•••
28. Nam lớ	rn tuổi, chán ăn sụt cân, nội soi thấy u sùi hang vị, làm gì để chẩn đoán giai đoạn:
a.	СТ
b.	SA
c.	PET
d.	
CT ko t	ràng T giai đoạn 3 đã cắt đại tràng 5 năm. Nay chán ăn suy kiệt, CEA 200, nội soi ko hấy u hay di căn. Làm gì tiếp để chẩn đoán và phát hiện di căn <mark>(CT bó tay rồi thì ch</mark>
	<mark>phát hiện đc các tín hiệu di căn)</mark>
	PET scan
	MRI bụng chậu
	ay, giải quyết tắc ruột do K đại tràng lên còn khả năng cắt được bằng cách nào?
	Cắt u, nối 1 thì
	Cắt u, HMNT, nối thì 2
	Cắt toàn bộ ĐT
31. Chẩn đ	oán hẹp môn vị khi sáng sớm hút ra đc:
a.	200
	100
	50
d.	
Ppt má	ýi là 200, sách y3 là 100
32. Câu sa	i trong hẹp môn vị
a.	Nôn ra thức ăn có vị đắng
b.	Nôn trễ sau ăn
c.	
33. Kiểu nó	ôn nào liên quan tắc nghẽn đường tiêu hóa
a.	Nôn kèm buồn nôn
	Nôn kèm buồn nôn Nôn không giảm đau sau nôn
b. c.	Nôn không giảm đau sau nôn
b. c. d.	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn
b. c. d. 34. Kiểu nó	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn
b. c. d. 34. Kiểu nơ a.	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn ôn nào ko có trong K dạ dày
b. c. d. 34. Kiểu nó a. b.	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn ồn nào ko có trong K dạ dày Nôn vọt thành dòng
b. c. d. 34. Kiểu nó a. b. 35. Bn té ó	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn ôn nào ko có trong K dạ dày Nôn vọt thành dòng
b. c. d. 34. Kiểu nó a. b. 35. Bn té ở a.	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn ồn nào ko có trong K dạ dày Nôn vọt thành dòng Iập bụng, HA 80/60, mạch 120, xử trí nào ko phù hợp
b. c. d. 34. Kiểu nơ a. b. 35. Bn té đ a. b.	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn ồn nào ko có trong K dạ dày Nôn vọt thành dòng Iập bụng, HA 80/60, mạch 120, xử trí nào ko phù hợp CT
b. c. d. 34. Kiểu nó a. b. 35. Bn té ó a. b.	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn ôn nào ko có trong K dạ dày Nôn vọt thành dòng Iập bụng, HA 80/60, mạch 120, xử trí nào ko phù hợp CT SA
b. c. d. 34. Kiểu nó a. b. 35. Bn té c b. c.	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn ồn nào ko có trong K dạ dày Nôn vọt thành dòng lập bụng, HA 80/60, mạch 120, xử trí nào ko phù hợp CT SA Truyền dịch
b. c. d. 34. Kiểu nó a. b. 35. Bn té ó a. b. c. 36. Bn té ó a.	Nôn không giảm đau sau nôn Nôn sau ăn ôn nào ko có trong K dạ dày Nôn vọt thành dòng lập bụng, HA 80/60, mạch 120, xử trí nào ko phù hợp CT SA Truyền dịch lập bụng, HA 80/60, M 120, xử trí đầu tiên

a.	СТ
	XQ
	SA
38. Bn té t	ừ trên cao xuống, cọc nhọn đâm vào hậu môn, khám gang dính máu, không di lệch tuyến
	t, ko gãy xương mu, ko cho SA nên chắc ko thủng phúc mạcđiều trị sao
	Làm HMNT đại tràng sigma
	Điều trị nội
	Ko khâu, để tự lành
	,
39. Bệnh n	aào ko xài PT Whipple
a.	K thân đuôi tụy
b.	K bóng Vater
C.	Vỡ khối tá tụy
d.	K đầu tụy
e.	
40. Triệu c	hứng thủng loét dd tt:
a.	Đau đột ngột liên tục ở thượng vị, sau đó giảm đau, cơn đau chuyển sang đau liên tục
	HC P
b.	Đau khắp bụng
C.	
41. Bn 70t	, 2 tháng nay đi cầu bón, phân nhỏ dẹt, nhày triệu chứng có giá trị nhất để chẩn đoán:
a.	Phân nhỏ dẹt
b.	
42. Bn lớn	tuổi, bón, phân nhỏ dẹt, bụng chướng, khám trực tràng ko cần để ý điều gì?
a.	Lượng máu dính gang
b.	Vị trí u
C.	Kích thước u
d.	Trương lực cơ thắt
e.	Chu vi thành trực tràng
43. Bn nan	n 40t, đi cầu máu đỏ tươi, dính phân, có khi chảy thành tia. Chẩn đoán
a.	•
b.	K trực tràng
_	
	1 tuần nay đi cầu nhiều lần, ko hết phân, nhày, phân nhỏ dẹt, ko máu, khám trực tràng ko
•	Chẩn đoán
	K trực tràng
	L <u>y</u> amib
	Hội chứng ruột kích thích
	
	urphy khám khi nào
a.	
b.	Nghi viêm túi mật, túi mật căng to

46. Thoát vị bịt hay gặp

	a.	Nữ già, gầy
4	7. Điều tr	ị thoát vị bẹn đặt mesh sợ nhất gì
	a.	Nhiễm trùng mảnh ghép
	b.	
4	8. Rò hậu	môn chọn câu đúng
	a.	Phải điều trị ngoại khoa
	b.	Thoa kháng sinh
	C.	Ngâm nước nóng
	d.	
4	9. Hậu ph	ẫu trĩ, câu sai
	a.	Ngâm HM nước nóng
	b.	Giảm khẩu phần ăn để giảm phân qua vết mổ
	c.	Có thể đút 1 ngón tay vào HM để nong
	d.	
5	0. Định lu	ật Goodsall lò rò 2g
5	1. Bn có t	rch tắc ruột 3 ngày, đau bụng quặn, khám bụng mềm, ấn tức, trướng vừa, tiền căn lao
	phổi, n	nổ cắt dạ dày. Chẩn đoán nào ít phù hợp nhất
	a.	<mark>Xoắn RN</mark>
	b.	TR do bã thức ăn
	c.	TR do dính
	d.	Do lao
	e.	
5	2. Bn nan	n phát hiện u gan 6 tháng trước, ko trị. Nay vô vì đột ngột mệt, chóng mặt, đau bụng, da
	xanh n	iêm nhạt, HA 100/70 điều trị?
	a.	TAE (thuyên tắc đm mạch gan)
	b.	Mổ bụng chèn gạc
	c.	
5	3. K dạ dà	ay đã mổ cắt dạ dày, ko hóa trị sau mổ. Nay nhập viện vì vàng da, sụt cân, chán ăn, đau
	bụng q	uặn, bụng chướng, ko đi cầu đc, âm ruột tăng. Nghĩ nhiều
	a.	K dạ dày di căn
	b.	K đại tràng
	c.	
5	4. Ưu điể	m chọc rửa ổ bụng so với chọc dò ổ bụng
	a.	Nhạy hơn
	b.	
5	5. Loét da	ạ dày tá tràng chảy máu ồ ạt thường hay thủng động mạch nào nhất
	a.	Vị tá
	b.	Vị trái
	c.	Vị phải
		Lách
	e.	•••
5	6. Thủng	loét dd tt câu sai
	a.	Bụng thường mềm trong 6h đầu

57. Viêm túi mật ko do sỏi thường ở bênh nhân

- a. Bệnh nặng ICU
- 58. Dẫn lưu mật nào về lâu dài ảnh hưởng tổng trạng bn nhất
 - a. Dẫn lưu mật qua da
- 59. Nữ trẻ nuốt nghẹn, ăn lỏng lạnh khó hơn ăn đặc nóng, nội soi thấy thực quản viêm đỏ, niêm mạc mềm mại. chẩn đoán
 - a. CO thắt tâm vi
- 60. Bn có viêm tụy cấp, nay phát hiện <mark>nang giả tụy 9x9 cm nhiễm trùng, sốt,</mark> điều trị <mark>gì (nang giả tụy</mark> biến chứng nhiễm trùng -> kháng sinh + dẫn lưu)
 - a. Mổ nối nang-hỗng tràng
 - b. Kháng sinh 2 tuần sau tái khám
- 61. Thuốc cải thiện sống còn K gan
 - a. Sorafenib
 - b. 5 FU
- 62. Tiêu chuẩn CT của K gan
 - a. Bắt thuốc nhanh thì đm, thải thuốc nhanh thì tĩnh mạch so với nhu mô thường
- 63. K ống hậu môn trên bn COPD nặng. Điều trị ban đầu thích hợp nhất
 - a. Xa trị tại chỗ
 - b. Hóa trị
 - c. PT Miles
 - d. ...
- 64. Polyp có nguy cơ hóa ác cao nhất
 - a. Tuyến nhánh
- 65. Bn K đại tràng biểu hiện bán tắc. Chuẩn bị đại tràng
 - a. Thụt tháo
 - b. Fleet enemi
 - c. Fleet soda
 - d. Fortrans
- 66. Tổn thương trong cắt đại tràng P, ko gặp trong đại tràng T
 - a. Tá tràng
 - b. Niệu quản
 - C. ...
- 67. Viêm túi thừa sợ gì nhất
 - a. Thủng
 - b. K hóa
- 68. Trường hợp nào kháng sinh dự phòng
 - a. Cắt bán phần dạ dày do K
 - b. Thủng dd
 - c. ...
- 69. Yếu tố nguy cơ tắc ruột do bít, câu sai
 - a. Đại tràng dài
 - b. Dính ruột
 - c. Cắt dạ dày
 - d. Răng giả
 - e. ...

- 70. Thoát vị bẹn trực tiếp
 - a. Trên dây chẳng bẹn, ở tam giác bẹn
- 71. Ranh giới TVB trực tiếp và gián tiếp
 - a. Bó mạch thượng vị dưới
- 72. Nam TVB gián tiếp xuống bìu, 2h, đẩy ko lên, ấn đau chói, xử trí
 - a. Mổ khẩn
- 73. U nào dễ bị apxe
 - a. U bã
 - b. U mỡ
 - c. U thần kinh
 - d. Sarcome
 - e. ...
- 74. Khử trùng phòng mổ sau 1 ca mổ nhiễm trùng
 - a. Tia cực tím
 - b. Tia hồng ngoại
 - c. Phun kháng sinh
- 75. 3 câu về đông máu. Kết quả nào là hemophilia, thiếu vit K, xơ gan...
- 76. Siêu âm FAST ko khảo sát:
 - a. Tràn dịch màng phổi
 - b. Tràn dịch màng tim
 - c. VÕ lách
 - d. Vỡ gan
 - e. Đo lượng dịch ổ bụng

Hình như e-FAST (extended) mới có khảo sát màng phổi. Sách CCNTH mới

- 77. Bộ ba tử vong shock chấn thương
 - a. RLĐM, hạ thân nhiệt, toan chuyển hóa
- 78. Dịch đầu tiên để hồi sức mất máu: tinh thể
- 79. Trường hợp nào kháng sinh vi khuẩn kị khí là quan trọng nhất (kị khí ở khúc dưới)
 - a. Thủng đại tràng
 - b. Thủng dạ dày
 - c. THủng ruột thừa
 - d. .
- 80. Viêm ruột thừa bắt đầu viêm từ đâu
 - a. Niêm mạc
 - b. Thanh mạc
 - c. Dưới niêm
 - d. Cơ
- 81. Nam 30t, gầy ốm, đau HCP 2 ngày, đề kháng, SA có hạch mạc treo hồi tràng, BC 4k... cần làm gì tiếp
 - a. ELISA HIV
 - b. CT
 - c. ...

- 82. Bn tình cờ SA phát hiện u gan 3cm, ko rượu, ko nhiễm HBV, HCV, nghĩ u do gì <mark>(u di căn khi có kèm thêm hội chứng tiêu hóa HCC cần phải có yếu tố nguy cơ, CCC thì bệnh cảnh tắc mật sớm rầm rộ)</mark>
 - a. Ung thư tiêu hóa di căn gan
 - b. HCC
 - c. CCC
 - d.
- 83. Bn có tiền căn HBV, phát hiện u gan. Nghĩ gì
 - a. HCC
- 84. Điều trị K thân đuôi tụy
 - a. Cắt thân đuôi tụy + cắt lách
 - b. Cắt thân đuôi tụy bảo tồn lách
 - c. Whipple
- 85. Nam 30t, đau bụng quặn cơn 2 ngày, CT có khối lồng HCP, có dấu hiệu thiếu máu, xử <mark>trí (lồng ruột là tắc ruột thắt rồi, mà đã qua 2 ngày rồi phải mổ gấp)</mark>
 - a. Cho nằm theo dõi thêm vài tiếng coi có tự tháo lồng đc ko
 - b. Mổ cấp cứu
- 86. TVB, khó đẩy vô, nghiệm pháp chặn lỗ bẹn sâu âm tính. CĐ (lỗ bẹn sâu âm tính = chặn rồi ko thấy ra)
 - a. TVB gián tiếp
- 87. Mổ cấp cứu trĩ sa nghẹt dễ bị gì hơn mổ chương trình (trĩ sa nghẹt = trĩ sa ra ngoài bị nghẹt, thiếu máu nhiễm trùng -> phải điều trị nội khoa trước rồi tính tiếp)
 - a. Nhiễm trùng
 - b. Đau hơn
 - c. ...
- 88. Rò hậu môn thường do con gì nhất
 - a. E coli
 - b. Staph aureus
 - c. ...
- 89.

DI TRUYỀN

1.